

Trong khuôn khổ Chương trình tài trợ nghiên cứu cơ bản trong Khoa học tự nhiên và kỹ thuật, Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia thông báo kế hoạch đánh giá xét chọn và tài trợ đề tài năm 2017 như sau:

**1. Mục tiêu tài trợ:**

- Tạo môi trường nghiên cứu thuận lợi nhằm thúc đẩy nghiên cứu khoa học cơ bản trong các tổ chức khoa học và công nghệ tại Việt Nam.
- Nâng cao năng lực nghiên cứu, hình thành các tập thể nghiên cứu mạnh; góp phần đào tạo nguồn nhân lực khoa học và công nghệ trình độ cao.
- Nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học, hướng tới chuẩn mực quốc tế.
- Thúc đẩy hợp tác và hội nhập quốc tế trong nghiên cứu khoa học.

**2. Phạm vi tài trợ**

Các đề tài nghiên cứu cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên và kỹ thuật bao gồm:

- Khoa học tự nhiên: Toán học, Khoa học Thông tin và máy tính, Vật lý, Hóa học, Khoa học Trái đất và môi trường, Sinh học và các khoa học tự nhiên khác;
- Khoa học kỹ thuật và công nghệ;
- Khoa học y, dược;
- Khoa học nông nghiệp.

**3. Đối tượng tài trợ**

- Tổ chức khoa học và công nghệ của Việt Nam; tổ chức nước ngoài hoạt động tại Việt Nam có chức năng nghiên cứu khoa học; tổ chức nước ngoài tham gia hợp tác nghiên cứu với tổ chức khoa học và công nghệ của Việt Nam.
- Cá nhân nhà khoa học là công dân Việt Nam; nhà khoa học nước ngoài tham gia hợp tác nghiên cứu với tổ chức khoa học và công nghệ, cá nhân nhà khoa học Việt Nam.

**4. Điều kiện đối với tổ chức, cá nhân thực hiện đề tài và yêu cầu về kết quả đề tài****4.1. Đối với tổ chức chủ trì đề tài:**

- a) Các tổ chức khoa học và công nghệ có đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ, có chức năng hoạt động phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của đề tài;
- b) Thực hiện đầy đủ trách nhiệm của tổ chức chủ trì đối với các đề tài đã được Quỹ tài trợ.

**4.2. Đối với chủ nhiệm đề tài:**

- a) Có chuyên môn phù hợp với nội dung nghiên cứu đề tài, đang làm công tác nghiên cứu tại một tổ chức khoa học và công nghệ. Trường hợp chủ nhiệm đề tài không thuộc tổ chức khoa học và công nghệ nào, phải được một tổ chức khoa học và công nghệ của Việt Nam uy tín trong lĩnh vực chuyên môn phù hợp bảo trợ và chấp nhận làm tổ chức chủ trì;
- b) Có năng lực nghiên cứu đáp ứng yêu cầu của đề tài: có học vị tiến sĩ hoặc học hàm phó giáo sư, giáo sư và có kết quả nghiên cứu chuyên ngành phù hợp được công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín (\*) trong thời gian 05 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ;
- c) Có đủ thời gian để hoàn thành nội dung nghiên cứu của đề tài theo quy định. Trường hợp chủ nhiệm đề tài đi công tác, làm việc tại nước ngoài, tổng thời gian ở nước ngoài không quá 1/3 thời gian thực hiện đề tài;
- d) Không vi phạm các điều kiện đăng ký chủ trì, tham gia đề tài theo quy định.

**4.3. Thành viên nhóm nghiên cứu đề tài phải có trình độ chuyên môn và kỹ năng phù hợp với nội dung nghiên cứu của đề tài, bao gồm:**

- a) Thành viên nghiên cứu chủ chốt, thư ký khoa học: có học vị tiến sĩ hoặc học hàm phó giáo sư, giáo sư và có kết quả nghiên cứu phù hợp được công bố trên các tạp chí quốc gia hoặc quốc tế có uy tín trong 05 năm tính đến thời điểm kết thúc nhận hồ sơ.

Trường hợp là thạc sĩ phải có kết quả nghiên cứu phù hợp, có 01 bài báo công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín đối với lĩnh vực khoa học tự nhiên và kỹ thuật; 01 bài báo công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín hoặc 02 bài báo công

bô trên tạp chí quốc gia có uy tín(\*\*\*) trong 05 năm tính đến thời điểm kết thúc nhận hồ sơ;

b) Nghiên cứu sinh tham gia thực hiện đề tài phải có nội dung luận án phù hợp với đề tài, có quyết định giao đề tài luận án không quá 24 tháng tính đến thời điểm kết thúc nhận hồ sơ;

c) Kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ khác.

#### 4.4. Yêu cầu đối với kết quả đề tài

Kết quả nghiên cứu của đề tài phải có ít nhất 02 bài báo công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín và 01 bài báo công bố trên tạp chí quốc gia có uy tín. Chủ nhiệm đề tài là tác giả chính của ít nhất 01 bài báo công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín là kết quả của đề tài.

Trường hợp đề tài có bài báo công bố trên tạp chí ISI có uy tín (\*\*) được xem xét thay thế cho 02 bài báo công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín;

Hàng năm, Quỹ công bố các danh mục tạp chí ISI có uy tín, quốc tế có uy tín và quốc gia có uy tín làm căn cứ cho việc xem xét điều kiện đầu vào của chủ nhiệm đề tài (đối chiếu với Danh mục tạp chí ISI có uy tín và quốc tế có uy tín do Quỹ ban hành gần nhất trước đó) và công nhận kết quả công bố của các đề tài do Quỹ tài trợ (đối chiếu với các danh mục tạp chí có uy tín do Quỹ ban hành gần nhất trước thời điểm gửi đăng công trình công bố).

(\*) Tạp chí quốc tế có uy tín (trong lĩnh vực KHTN&KT) năm 2016 là các tạp chí khoa học thuộc các nhóm Q1, Q2 và Q3 trong danh mục SCI (Science Citation Index) và SCIE (Science Citation Index Expanded) của các ngành thuộc lĩnh vực theo phân loại tại JCR (Journal Citation Reports) của Viện Thông tin khoa học Quốc tế (Hoa Kỳ).

(\*\*) Tạp chí ISI có uy tín (trong lĩnh vực KHTN&KT) năm 2016 là các tạp chí khoa học thuộc nhóm Q1 trong danh mục SCI (Science Citation Index) và SCIE (Science Citation Index Expanded) của các ngành thuộc lĩnh vực theo phân loại tại JCR (Journal Citation Reports) của Viện Thông tin khoa học Quốc tế (Hoa Kỳ).

(\*\*\*) Tạp chí quốc gia có uy tín là các tạp chí khoa học được Hội đồng quản lý Quỹ quyết định trên cơ sở kiến nghị của các Hội đồng khoa học ngành.

Thông tin chi tiết về các quy định có liên quan đến Chương trình tài trợ đề nghị tham khảo Thông tư số 37/2015/TT-BKHCN ngày 12/12/2014 về việc quản lý đề tài nghiên cứu cơ bản do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ (<http://www.nafosted.gov.vn/vi/archives/view/37242014TT-BKCN-26/>)

Danh mục Tạp chí ISI có uy tín, Tạp chí quốc tế có uy tín và Tạp chí quốc gia có uy tín năm 2016 tham khảo [tại đây](#).

### 6. Kế hoạch thực hiện

Tiếp nhận hồ sơ: Từ 8h30 ngày 1/11/2016 đến 17h00 ngày 15/12/2016

Đánh giá xét chọn: tháng 1-3/2017

Công bố kết quả xét chọn: tháng 4/2017

Hoàn chỉnh hồ sơ, ký hợp đồng: tháng 5-6/2017

### 7. Hồ sơ đăng ký thực hiện đề tài (bao gồm hồ sơ điện tử và hồ sơ in trên giấy)

Hồ sơ điện tử bắt buộc phải nhập trên hệ thống OMS theo biểu mẫu quy định bao gồm:

a. Đơn đăng ký đề tài NCCB (tiếng Anh và tiếng Việt)

b. Thuyết minh đề cương nghiên cứu (tiếng Anh và tiếng Việt) ( [Tải mẫu tại đây](#)).

c. Lý lịch khoa học của chủ nhiệm đề tài và từng thành viên nhóm nghiên cứu (tiếng Anh và tiếng Việt)

d. Tài liệu chứng minh thành tích nghiên cứu (trong đó có tối thiểu 01 công bố của Chủ nhiệm đề tài thuộc danh mục tạp chí quốc tế có uy tín trong 05 năm gần nhất)

Hồ sơ in trên giấy (đóng thành 01 bộ tiếng Việt và 01 bộ tiếng Anh) gồm:

a. 01 đơn đăng ký in từ hệ thống OMS có xác nhận của tổ chức chủ trì hoặc bảo trợ

- b. Thuyết minh đề cương nghiên cứu có xác nhận của lãnh đạo tổ chức chủ trì hoặc bảo trợ
- c. Lý lịch khoa học của chủ nhiệm đề tài và từng thành viên nhóm nghiên cứu (tiếng Anh và tiếng Việt) **in từ hệ thống OMS**, có xác nhận của lãnh đạo tổ chức chủ trì hoặc bảo trợ (trừ trường hợp thành viên nhóm nghiên cứu công tác tại đơn vị chủ trì).
- d. Tài liệu chứng minh thành tích nghiên cứu của Chủ nhiệm đề tài và quyết định công nhận nghiên cứu sinh (01 bản sao).

Ngoài ra, CNĐT in 02 bản phiếu khai Hồ sơ theo mẫu của Quỹ để đổi chiểu và giao nhận [Tải mẫu phiếu khai hồ sơ tại đây.](#)

*Chú ý:*

*Hồ sơ điện tử sẽ được sử dụng trong quá trình đánh giá xét chọn.*

*Các chuyên gia quốc tế sẽ đánh giá trên hồ sơ điện tử bản tiếng Anh.*

*Hồ sơ đăng ký đề tài không in từ hệ thống OMS sẽ không được chấp nhận.*

*Vui lòng đọc kỹ [Hướng dẫn sử dụng hệ thống OMS](#)*

## **8. Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ**

Văn phòng (phòng 405)

Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia

Tầng 4, 39 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội

## **9. Các văn bản liên quan**

- Thông tư số 37/2014/TT-BKHCN ngày 12/12/2014 về việc quản lý đề tài nghiên cứu cơ bản do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ (<http://www.nafosted.gov.vn/vi/archives/view/37242014TT-BKCN-26/>)
- Quyết định số 31/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 30/3/2016 của Hội đồng Quản lý Quỹ Phê duyệt Danh mục tạp chí ISI uy tín và quốc tế uy tín trong lĩnh vực khoa học tự nhiên và kỹ thuật (<http://www.nafosted.gov.vn/vi/archives/view/31QD-HDQL-NAFOSTED-31/>)
- Quyết định số 73/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 19/5/2016 của Hội đồng Quản lý Quỹ Phê duyệt Danh mục tạp chí quốc gia có uy tín trong lĩnh vực khoa học tự nhiên và kỹ thuật
- Danh mục Hướng nghiên cứu cơ bản trong khoa học tự nhiên do Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia tài trợ, ban hành kèm theo Quyết định số 04/QĐ-HĐQLQ ngày 24/12/2010 của Hội đồng quản lý Quỹ phê duyệt (<http://www.nafosted.gov.vn/vi/archives/view/04QD-HDQL-6/>)
- Thông tư số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/4/2015 của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ Hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước. (<http://www.nafosted.gov.vn/vi/archives/view/552015TTLT-BTC-BKHCN-28/>)
- Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC ngày 30/12/2015 của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ quy định khoán chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước hướng dẫn việc khoán chi đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước theo Nghị định 95/2014/NĐ-CP về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động KHCN. (<http://www.nafosted.gov.vn/vi/archives/view/272015TTLT-BKHCN-BTC-32/>)
- Thông tư liên tịch số 01/2010/TT-BTC ngày 6/1/2010 của Bộ Tài chính Quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu tiếp khách trong nước (<http://www.nafosted.gov.vn/vi/archives/view/012010TT-BTC-12/>)
- Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2010 Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. (<http://www.nafosted.gov.vn/vi/archives/view/972010TT-BTC-11/>)

## 11. Hướng dẫn lập dự toán kinh phí:

1. Quỹ hướng dẫn việc áp dụng Thông tư số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/4/2015 của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ Hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước đối với các đề tài NCCB trong lĩnh vực KHTN&KT do Quỹ tài trợ như sau:

1.1. *Kinh phí công lao động*: Được tính dựa trên số ngày công thực hiện của từng thành viên và sau đó được quy đổi ra tháng. Ngày công lao động quy đổi 8h/1 ngày; trên 4h được tính 1 ngày công. Một tháng làm việc tương đương 22 ngày công.

1.2. *Tiền công thuê chuyên gia trong nước và chuyên gia nước ngoài phối hợp trong quá trình thực hiện đề tài*: Không ưu tiên tài trợ trong khuôn khổ đề tài NCCB.

1.3. *Chi sửa chữa, mua sắm tài sản cố định*: Trong khuôn khổ Chương trình tài trợ NCCB theo truyền thống đã thực hiện những năm trước đây, Quỹ chỉ tài trợ chi mua sắm các thiết bị nghiên cứu nhỏ, cần thiết, phục vụ trực tiếp hoạt động nghiên cứu của các đề tài. Trong quá trình đánh giá xét chọn, Quỹ ưu tiên xem xét tài trợ các đề tài có tổ chức chủ trì đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ đề tài. Việc đề xuất mua sắm trang thiết bị trong khuôn khổ đề tài phải tuân thủ theo các quy định tại Thông tư liên tịch số 16/2015/BKHCN-BTC ngày 01/9/2015 của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn việc quản lý, xử lý tài sản hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước, chỉ được mua sắm tài sản khi các phương án thuê, điều chuyển tài sản không hiệu quả.

1.4. *Đoàn ra*: Không ưu tiên tài trợ trong khuôn khổ đề tài NCCB. Nếu đề tài có nhu cầu, đề nghị đăng ký Chương trình hỗ trợ nâng cao năng lực khoa học và công nghệ Quốc gia theo quy định tại Thông tư số 09/2015/TT/BKHCN ngày 15/5/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Về việc áp dụng Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC ngày 30/12/2015 của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ quy định khoán chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước hướng dẫn việc khoán chi đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước theo Nghị định 95/2014/NĐ-CP về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động KHCN:

Để có căn cứ xem xét phê duyệt kinh phí tài trợ áp dụng theo quy định tại Thông tư, đề nghị các chủ nhiệm đề tài đề xuất cụ thể phương thức khoán chi từng phần hay khoán chi đến sản phẩm cuối cùng trong Đơn đăng ký thực hiện đề tài (Mẫu NCCB 01 và NCCB 01E).

Quỹ sẽ xem xét việc khoán chi đến sản phẩm cuối cùng cho đề tài NCCB nếu thỏa mãn đồng thời 3 điều kiện sau quy định tại Thông tư:

- (1) Đề tài được tổ chức chủ trì, chủ nhiệm đề tài thuyết minh và đề xuất thực hiện phương thức khoán chi đến sản phẩm cuối cùng trong đơn đề nghị tài trợ;
- (2) Đề tài có tổng dự toán nguồn ngân sách nhà nước đối với các nội dung, sửa chữa, mua sắm tài sản cố định, đoàn ra chiếm không quá 15% tổng dự toán nguồn ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ và không quá một tỷ đồng;
- (3) Được Hội đồng khoa học ngành của Quỹ đề xuất phương thức khoán chi đến sản phẩm cuối cùng trong quá trình đánh giá xét chọn đề tài;

## 12. Đăng ký nhóm nghiên cứu mạnh

- Bên cạnh các đề tài NCCB thông thường, Quỹ tài trợ các đề tài NCCB do nhóm nghiên cứu mạnh đề xuất, thực hiện. Các quy định về nhóm nghiên cứu được nêu chi tiết tại Thông tư số 37/2014/TT-BKHCN như sau:

### 12.1. Yêu cầu đăng ký nhóm nghiên cứu mạnh

- Đối với nhóm nghiên cứu mạnh, ngoài các yêu cầu quy định như đối với các chủ nhiệm đề tài quy định tại mục 4 Thông báo này, phải đáp ứng các yêu cầu sau đây:

a) Chủ nhiệm đề tài có kết quả công bố trên các tạp chí ISI có uy tín phù hợp trong thời gian 05 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ, có khả năng tập hợp được nhiều nhà khoa học có trình độ chuyên môn cao tham gia thực hiện đề tài, duy trì được hợp tác nghiên cứu khoa học thường xuyên với các nhóm nghiên cứu quốc tế cùng ngành, liên ngành;

- b) Có ít nhất 02 thành viên nghiên cứu chủ chốt của đề tài đáp ứng yêu cầu của chủ nhiệm đề tài;  
c) Tổ chức chủ trì đề tài có đủ điều kiện về cơ sở vật chất - kỹ thuật, năng lực nghiên cứu và cam kết hỗ trợ trong thời gian thực hiện nghiên cứu.

**12.2. Yêu cầu về kết quả đề tài do nhóm nghiên cứu mạnh thực hiện**

- Đề tài do nhóm nghiên cứu mạnh thực hiện, kết quả nghiên cứu phải có ít nhất 02 bài báo công bố trên tạp chí ISI có uy tín và 01 bài báo công bố trên tạp chí quốc gia có uy tín.
- Thời gian và kinh phí thực hiện các đề tài đăng ký nhóm nghiên cứu mạnh do CNĐT đề xuất trên cơ sở nội dung nghiên cứu và khối lượng công việc của đề tài.

**13. Một số chú ý**

- Các nhà khoa học đang chủ trì đề tài NCCB do Quỹ tài trợ nộp hồ sơ nghiệm thu đề tài trước ngày 15/12/2016 có thể đăng ký hồ sơ xét chọn đề tài năm 2017.
- Tổ chức chủ trì hoặc bảo trợ phải là tổ chức khoa học và công nghệ có tư cách pháp nhân độc lập, có con dấu và tài khoản 3713 mở tại kho bạc Nhà nước.
- Hồ sơ đề tài phải được xây dựng theo đúng các quy định của Quỹ. Hồ sơ không đầy đủ thông tin hoặc không theo biểu mẫu quy định sẽ không được đưa ra xem xét.

**Nguồn:** [Nafosted](#)